TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2019/QĐST-HNGĐ	*Tam Bình, ngày 29 tháng* 01 *năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số: 550/2018/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Diễm S, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Khóm A, thị Trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Hồ Hoàng T, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Khóm B, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Diễm S và bị đơn anh Hồ Hoàng T thuận tình ly hôn với nhau.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh T đồng ý giao con chung tên Hồ Như Y, sinh ngày 02/10/2018 cho chị S nuôi dưỡng, chị S không yêu cầu cấp dưỡng nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Anh T được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung; về nợ chung: chị S và anh T trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị S tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền chị S đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số No 0011473 ngày 24/12/2018 nên chị S được nhận lại tiền chênh lệch 150.000đồng không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Võ Ngọc Luận